

Số: 705/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 08 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021 (sau đây gọi là Chương trình) với những nội dung chủ yếu sau đây:

I. QUAN ĐIỂM

1. Thể chế hóa đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về đổi mới, tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, gắn với xây dựng, thi hành, bảo vệ pháp luật và giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống.

2. Phổ biến, giáo dục pháp luật là trách nhiệm của toàn bộ hệ thống chính trị, Nhà nước giữ vai trò nòng cốt; khuyến khích, tạo điều kiện và huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia; đề cao trách nhiệm và từng bước hình thành thói quen chủ động học tập, tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; gắn kết chặt chẽ với hòa giải ở cơ sở, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; chú trọng các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội.

3. Bảo đảm tính khả thi, kế thừa, phát triển, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, lĩnh vực, hướng về cơ sở, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị và nhu cầu xã hội để tạo đồng thuận trong thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành, tự giác học tập, tìm hiểu pháp luật, xây dựng lối sống và làm việc theo pháp luật trong toàn xã hội; đưa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phát triển ổn định, bền vững, đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả, góp phần bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền được thông tin về pháp luật của công dân.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đảm bảo 100% bộ, ngành, đoàn thể, địa phương đều tổ chức phổ biến, thông tin rộng rãi các văn bản quy phạm pháp luật trước và sau khi được ban hành liên quan trực tiếp đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao với nội dung và hình thức phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Phấn đấu 90% - 100% các chương trình đào tạo, bồi dưỡng bắt buộc cho cán bộ, công chức, viên chức có nội dung phổ biến, cập nhật thông tin về chính sách pháp luật mới ban hành được tổ chức định kỳ hàng năm theo quy định của pháp luật.

- Phấn đấu hàng năm có từ 80% trở lên báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giảng viên dạy môn pháp luật được cung cấp, cập nhật thông tin, tài liệu pháp luật, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cần thiết để tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật theo yêu cầu nhiệm vụ.

- Phấn đấu 100% các nhà trường đều triển khai phổ biến, giáo dục pháp luật theo chương trình giáo dục chính khóa và hoạt động ngoại khóa, có giáo viên, giảng viên dạy môn giáo dục công dân và môn pháp luật theo quy định.

- Phấn đấu từ 70% - 90% đối tượng đặc thù được phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên biệt theo quy định của pháp luật.

- Khuyến khích, huy động các tổ chức tư vấn pháp luật, tổ chức cung cấp dịch vụ pháp lý, cơ sở đào tạo, cơ sở nghiên cứu chuyên ngành luật thực hiện tư vấn, hướng dẫn, cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật miễn phí cho Nhân dân; khuyến khích các phương tiện thông tin đại chúng, cơ quan báo chí xây dựng, duy trì chương trình, chuyên trang, chuyên mục về pháp luật; phấn đấu hầu hết các cơ quan, tổ chức, đơn vị đều lồng ghép, kết hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hoạt động chuyên môn, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm hành chính, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

- Bảo đảm triển khai sâu rộng, toàn diện, đồng bộ các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật; cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện đầy đủ trách nhiệm được giao theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng và nhân rộng các mô hình, cách làm mới, hiệu quả, phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn và nhu cầu của Nhân dân, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông.

III. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của toàn bộ hệ thống chính trị, của mỗi đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, góp phần tích cực thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, các Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và nhiệm vụ chính trị được giao.

2. Tổ chức thi hành nghiêm chỉnh, đồng bộ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; chú trọng hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tập trung xây dựng, nhân rộng các mô hình điểm, có hiệu quả; kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện; đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

3. Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện thể chế, chính sách về phổ biến, giáo dục pháp luật tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ, phù hợp, nhằm triển khai công tác này theo đúng định hướng của Đảng, Nhà nước, đảm bảo thực hiện triệt để, có hiệu quả quyền được thông tin về pháp luật của Nhân dân.

4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật; kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ:

a) Rà soát, phân công, thống nhất giao nhiệm vụ cho cơ quan, đơn vị, cán bộ làm đầu mối tham mưu triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

b) Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, bảo đảm có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực chuyên môn sâu, am hiểu pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ tốt; quy hoạch, bồi dưỡng, sử dụng đội ngũ người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật biết tiếng dân tộc thiểu số, ngoại ngữ, ưu tiên từ nguồn tại chỗ, người dân tộc thiểu số để tạo nguồn bổ sung tại vùng miền núi, dân tộc thiểu số, vùng biên giới; có chế độ, chính sách đãi ngộ hợp lý đối với những người tích cực tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật; chú trọng xây dựng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng theo lĩnh vực, địa bàn, nhóm đối tượng; thực hiện quản lý, sử dụng, điều phối hiệu quả đội ngũ này;

c) Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp và Ban Thư ký Hội đồng trong tư vấn, xác định mục tiêu, hoạt động và điều phối nguồn lực; tăng cường trách nhiệm của thành viên Hội đồng và cơ quan thường trực Hội đồng trong tham mưu triển khai nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật của Thủ trưởng bộ, ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương. Phát huy vai trò nòng cốt của ngành Tư pháp, người làm công tác pháp chế, công chức tư pháp - hộ tịch trong tham mưu, điều phối, tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật;

d) Định kỳ hàng năm tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ; cung cấp đủ tài liệu, khai thác triệt để ưu thế của công nghệ thông tin, kỹ thuật số để nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường phối hợp với các tổ chức ở trong và ngoài nước thực hiện bồi dưỡng nguồn nhân lực thực hiện công tác này.

5. Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin:

a) Về nội dung: Tập trung tuyên truyền, phổ biến các hành vi bị nghiêm cấm và chế tài xử lý; chú trọng giáo dục ý thức tôn trọng, chấp hành, bảo vệ pháp luật; lợi ích của việc chấp hành pháp luật; tác động của chính sách, pháp luật; quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân; nội dung chính sách, pháp luật về: an ninh quốc phòng, ý thức trách nhiệm về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; phòng chống tham nhũng, lãng phí; phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội; bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên và ứng phó với biến đổi khí hậu; an toàn thực phẩm; an toàn giao thông; phòng, chống mua bán người, bạo lực gia đình, bạo lực học đường; về cải cách hành chính, cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp; về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; về hỗ trợ khởi nghiệp; hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế... Tăng cường tuyên truyền, phổ biến thực tiễn thi hành, áp dụng pháp luật, gắn với những vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, gương người tốt, việc tốt trong thực hiện pháp luật;

b) Về hình thức: Tiếp tục đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng, tổng kết, nhân rộng các mô hình có hiệu quả đã và đang được triển khai thực hiện. Ưu tiên thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng lưới thông tin cơ sở, hợp báo, thông cáo báo chí, đối thoại chính sách pháp luật và trong hoạt động chuyên môn của cơ quan, đơn vị, tổ chức. Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tăng cường bồi dưỡng, tập huấn chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, giảng viên dạy môn giáo dục công dân, môn pháp luật;

c) Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, kỹ thuật số trong triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, ưu tiên hình thức trực tuyến thông qua tổ chức thi tìm hiểu pháp luật, tư vấn, giải đáp pháp luật qua điện thoại, mạng xã hội, Cổng thông tin/Trang thông tin điện tử...;

d) Hướng mạnh hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật về cơ sở, lồng ghép với hòa giải ở cơ sở, tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý, các hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, học tập tại cộng đồng và các phong trào vận động Nhân dân tuân thủ, chấp hành pháp luật, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, hiện đại. Lồng ghép, phát huy vai trò hỗ trợ của các thiết chế thông tin tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật ở cơ sở;

đ) Tăng cường hợp tác quốc tế về phổ biến, giáo dục pháp luật, chú trọng hợp tác với các nước có chung đường biên giới; có giải pháp tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người nước ngoài ở Việt Nam và cho người Việt Nam ở nước ngoài; tổ chức khảo sát, chia sẻ, học tập kinh nghiệm thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở trong và ngoài nước.

6. Khuyến khích, huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật; phát huy vai trò, trách nhiệm xã hội của các cơ sở nghiên cứu, đào tạo luật, các tổ chức hành nghề luật, luật sư, luật gia, người làm công tác pháp luật tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân; phát huy vai trò giám sát, phản biện thực hiện chính sách, pháp luật, vận động Nhân dân, thành viên, hội viên tuân thủ và chấp hành pháp luật của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận tại cơ sở.

Ưu tiên triển khai các nguồn lực tại các địa bàn nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc ít người, có điều kiện đặc biệt khó khăn, vùng biên giới, hải đảo, địa bàn xảy ra nhiều vi phạm pháp luật và trọng yếu về an ninh quốc phòng.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng; đề cao trách nhiệm, tinh thần tích cực, chủ động, sáng tạo của Thủ trưởng bộ, ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương trong thể chế hóa, tổ chức thực hiện và đảm bảo các điều kiện về nguồn lực, gắn phổ biến, giáo dục pháp luật với quán triệt, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng; hướng tới xác định việc hoàn thành nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị hàng năm.

2. Nâng cao ý thức trách nhiệm, phát huy tinh thần gương mẫu của cán bộ, công chức, viên chức và toàn thể Nhân dân trong tuân thủ, chấp hành pháp luật, chủ động học tập, tìm hiểu pháp luật.

3. Rà soát, nghiên cứu, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành khi có vướng mắc, thiếu khả thi hoặc không còn phù hợp với thực tiễn; đề xuất các biện pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

4. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trọng tâm là:

a) Đổi mới công tác bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo chương trình khung do Bộ Tư pháp ban hành; định kỳ tổ chức, tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, đa dạng hóa các hình thức bồi dưỡng, tập huấn gắn với ứng dụng công nghệ thông tin và việc thực hiện nghĩa vụ học tập, tìm hiểu pháp luật bắt buộc trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng của cán bộ, công chức, viên chức;

b) Biên soạn, cung cấp đầy đủ, kịp thời các tài liệu phổ biến pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực. Thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn, định hướng chủ đề, nội dung, hình thức phổ biến bám sát nhiệm vụ chính trị và nhu cầu thông tin về pháp luật của cán bộ, Nhân dân; tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin, tài liệu giữa các cơ quan, tổ chức nhằm khai thác tối đa hiệu quả sử dụng các nguồn lực trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

c) Nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng tiện ích của công nghệ thông tin, viễn thông trong hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật với định dạng phù hợp, tương thích với các dịch vụ thư điện tử, mạng xã hội, Công thông tin điện tử; khai thác có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật và các cơ sở dữ liệu pháp luật khác theo quy định; phối hợp xây dựng, khai thác và sử dụng hiệu quả thông tin trên Công thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật do Bộ Tư pháp vận hành, quản lý;

d) Phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, tạp chí chuyên ngành, Công thông tin/Trang thông tin điện tử trong xây dựng, phát triển chuyên trang, chuyên mục thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp và hiệu quả.

5. Rà soát, chuẩn hóa, hoàn thiện nội dung chương trình, giáo trình, sách giáo khoa, tài liệu tham khảo phục vụ giảng dạy, học tập môn pháp luật, giáo dục công dân theo hướng tinh giản, hiện đại, thiết thực, phù hợp với tâm lý, lứa tuổi người học. Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy pháp luật chính khóa, hoạt động ngoại khóa, ưu tiên kỹ năng thực hành, kỹ năng sống để phát huy tính chủ động, sáng tạo cho người học; xây dựng bài giảng điện tử, các mô hình trực quan, tình huống pháp lý thực tiễn trong giảng dạy.

6. Tổ chức khảo sát, đánh giá nhu cầu thông tin về pháp luật để lựa chọn trọng tâm, trọng điểm cần ưu tiên nguồn lực thực hiện; thường xuyên kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện để kịp thời điều chỉnh, bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cho phù hợp với từng địa bàn, đối tượng, lĩnh vực, thời điểm.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021 từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có).

Căn cứ nhiệm vụ tại Chương trình này, các bộ, ngành liên quan, cơ quan ở trung ương và các địa phương xây dựng dự toán thực hiện Chương trình và tổng hợp vào dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm gửi cơ quan tài chính cùng cấp.

Ngân sách trung ương hỗ trợ các địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng điểm của các Đề án. Đối với các địa phương chưa tự cân đối được ngân sách, ngân sách trung ương hỗ trợ kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ và Đề án thuộc Chương trình này theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ, ngành, đoàn thể trung ương và chính quyền địa phương các cấp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao có trách nhiệm:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này; chủ động ban hành Đề án, Kế hoạch hàng năm và cả giai đoạn 2017 - 2021 để triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm; lồng ghép thực hiện có hiệu quả Chương trình với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình, kế hoạch khác có liên quan của bộ, ngành, địa phương;

b) Chủ động cân đối, bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện Chương trình trong dự toán chi thường xuyên được giao hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước;

c) Định kỳ hàng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá trực tiếp hoặc theo chuyên đề việc thực hiện các nhiệm vụ và Đề án thuộc Chương trình này, báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Bộ, ngành, đoàn thể trung ương được giao chủ trì triển khai các Đề án phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực, đối tượng, địa bàn cụ thể có trách nhiệm phối hợp với Bộ Tư pháp thẩm định, chỉ đạo, hướng dẫn, rà soát, điều phối các hoạt động của Đề án phù hợp với mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong cả nước và từng địa bàn, sử dụng hợp lý các nguồn lực đầu tư.

Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban Dân tộc, Thanh tra Chính phủ khẩn trương xây dựng các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt theo Quyết định số 1892/QĐ-TTg ngày 14 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao năng lực quản lý nhà nước ngành quản lý đất đai giai đoạn 2011 - 2020; Quyết định

số 2356/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020; Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020.

3. Cơ quan, tổ chức được giao chủ trì triển khai các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật theo Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09 tháng 4 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ, trên cơ sở tổng kết việc thực hiện Đề án, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan chủ động ban hành kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án đến năm 2021 sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Tư pháp, cụ thể như sau:

a) Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Ủy ban Dân tộc, Bộ Ngoại giao, Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, Nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2012 - 2016” đến năm 2021;

b) Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Thông tin và Truyền thông, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh ban hành Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường” đến năm 2021;

c) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam ban hành Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp” đến năm 2021;

d) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam ban hành Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012 - 2016” đến năm 2021;

đ) Hội Luật gia Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Liên đoàn Luật sư Việt Nam ban hành Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2012 - 2016” đến năm 2021.

4. Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an khẩn trương xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật (theo Phụ lục các Đề án ban hành kèm theo Chương trình này) theo tiến độ đề ra đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

5. Bộ Tài chính có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn phân bổ kinh phí bảo đảm thực hiện Chương trình theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ và Đề án thuộc Chương trình này cho bộ, ngành, đoàn thể trung ương; đề xuất kịp thời các giải pháp bảo đảm cân đối ngân sách thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại các địa phương chưa tự cân đối được ngân sách; chủ trì rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật hiện hành về bảo đảm kinh phí phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho phù hợp với tình hình thực tế; phối hợp với Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình.

6. Bộ Tư pháp có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện Chương trình; chủ trì thẩm định kế hoạch thực hiện các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm và cả giai đoạn để tránh trùng lặp, lãng phí nguồn lực; theo dõi, tổ chức sơ kết, tổng kết, kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm, có biện pháp động viên, khen thưởng kịp thời đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện; trình Thủ tướng Chính phủ quyết định điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ khi cần thiết; định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Chương trình trên phạm vi toàn quốc.

7. Đề nghị Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận tham gia triển khai các nội dung của Chương trình và các Đề án của Chương trình trong tổ chức mình; chủ trì, phối hợp với bộ, ngành, đoàn thể trung ương xây dựng, triển khai thực hiện các Đề án chi tiết của Chương trình.

8. Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước và bộ, ngành có liên quan chỉ đạo toàn ngành tích cực phối hợp lồng ghép phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, kiểm toán để nâng cao nhận thức pháp luật, giáo dục ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật trong cán bộ và Nhân dân; căn cứ vào điều kiện thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ, xây dựng, triển khai thực hiện các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

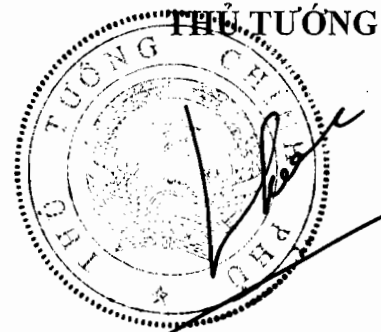
9. Ủy ban nhân dân các cấp căn cứ nội dung Chương trình chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ đảm bảo thiết thực, chất lượng và hiệu quả. Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp là cơ quan chủ trì, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp hướng dẫn, chỉ đạo, điều phối các hoạt động và kinh phí thực hiện Chương trình, các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, PL (3b).KN 140



Nguyễn Xuân Phúc



Phụ lục
DANH MỤC CÁC ĐỀ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT GIAI ĐOẠN 2017 - 2021
(Kèm theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Cơ quan chủ trì	Nội dung công việc	Hình thức văn bản	Cơ quan phối hợp	Thời gian
I. XÂY DỰNG, BAN HÀNH KẾ HOẠCH TIẾP TỤC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐẾN NĂM 2021 CÁC ĐỀ ÁN ĐƯỢC BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 409/QĐ-TTg NGÀY 09 THÁNG 4 NĂM 2012 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ					
1	Bộ Quốc phòng	Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2012 - 2016” đến năm 2021	Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2021	Bộ Tư pháp, Ủy ban Dân tộc, Bộ Ngoại giao, Bộ Tài nguyên và Môi trường	Quý II năm 2017
2	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường” đến năm 2021	Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2021	Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Thông tin và Truyền thông, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	Quý II năm 2017
3	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp” đến năm 2021	Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2021	Bộ Tư pháp, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam	Quý II năm 2017
4	Bộ Tư pháp	Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012 - 2016” đến năm 2021	Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2021	Bộ Công an, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Quý II năm 2017

5	Hội Luật gia Việt Nam	Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2012 - 2016” đến năm 2021	Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2021	Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Liên đoàn Luật sư Việt Nam	Quý II năm 2017
---	-----------------------	--	---------------------------------------	--	-----------------

II. XÂY DỰNG, TRÌNH THỬ TƯƠNG CHÍNH PHỦ BAN HÀNH CÁC ĐỀ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH

1	Bộ Tư pháp	Đề án “Đổi mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021”	Đề án	Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tài chính, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam	Trước tháng 8/2017
2	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Đề án “Đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ hoạt động khởi nghiệp, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế”	Đề án	Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	Trước tháng 8/2017
3	Bộ Công an	Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2017 - 2021”	Đề án	Bộ Tư pháp, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Trước tháng 8/2017